TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: **217**/2018/QĐST- HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 15 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 276/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- A Nguyễn Duy A, sinh năm 1995;

HKTT và hiện trú tại: Số 98A7, AD, YP, TH, HN

- Chị Phạm Thị Bích N, sinh năm 1998;

HKTT: Thị trấn BĐ, VY, BG.

Hiện trú tại: Số 434, HHT, BĐ, VY, BG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa A Nguyễn Duy A và chị Phạm Thị Bích N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: A Nguyễn Duy A và chị Phạm Thị Bích N xác nhận A, chị có 01 con chung là Nguyễn My A, sinh ngày 28/01/2017. A chị thỏa thuận: Sau khi ly hôn chị Phạm Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn My A đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với A Nguyễn Duy A cho đến khi chị N có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

A Nguyễn Duy A có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà đất và công nợ chung: A Nguyễn Duy A và chị Phạm Thị Bích N cùng xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về lệ phí: Chị Phạm Thị Bích N tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06986 ngày 01 tháng 10 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường YP, TH
(đăng ký kết hôn số 79, ngày 28/7/2016);
-Lưu HSVA/VP;

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Vân A